

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG

TECHCOMCAPITAL 

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM (TCBF)

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng có nghĩa là việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT QUỸ MỞ

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM (TCBF) (TÓM TẮT)

- Bản Cáo Bạch tóm tắt này cung cấp cho Nhà đầu tư những thông tin cơ bản về Quỹ Đầu Tư Trái phiếu Techcom.
- Bản Cáo Bạch tóm tắt này là một phần của Bộ Tài liệu chào bán Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom.
- Bản Cáo Bạch tóm tắt này không hàm ý khuyến nghị đầu tư đối với bất kỳ Nhà đầu tư nào. Nhà đầu tư nên đọc lại các tài liệu bổ sung như Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và báo cáo hoạt động của Quỹ trước khi quyết định đầu tư.

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương - TechcomCapital (“TCC”)

Địa chỉ : Tầng 10, tòa nhà Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 4 39446368 Fax: (84-4) 4 39446583

Website : www.techcomcapital.com.vn

NƠI CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH

Bản Cáo Bạch cập nhật nhất cùng các tài liệu của Quỹ (báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp tại website của Công ty Quản lý quỹ www.techcomcapital.com.vn và các Đại Lý Phân Phối.

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông : **Đặng Lưu Dũng**

Chức vụ : Giám đốc Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương

1. THÔNG BÁO QUAN TRỌNG

Nhà Đầu Tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản Cáo Bạch Quỹ TCBF, để có đầy đủ thông tin, Nhà đầu tư cần phải tham khảo Bản Cáo Bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ TCBF. Trường hợp Nhà đầu tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, Nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ QUỸ

2.1 Thông tin chung về quỹ

- Tên Quỹ bằng tiếng Việt: Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
- Tên Quỹ bằng tiếng Anh: Techcom Bond Fund
- Tên viết tắt: TCBF
- Giấy đăng ký phát hành:
- Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ:
- Loại hình: Quỹ mở
- Vốn điều lệ ban đầu: 60.653.750.000 (sáu mươi tỷ sáu trăm năm mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)
- Thời hạn hoạt động: Không thời hạn

2.2 Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt.

Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc BDDQ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều Lệ Quỹ.

2.3 Chiến lược đầu tư

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công Ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Loại hình đầu tư	Tổng giá trị tài sản của Quỹ
Hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi	0% - 49%
Trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, và trái phiếu được chính phủ bảo lãnh	0% - 80%
Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng (kể từ ngày giao dịch), bao gồm trái phiếu doanh nghiệp có bảo lãnh thanh toán, trái phiếu doanh nghiệp có tài sản bảo đảm, trái phiếu doanh nghiệp của các công ty, tập đoàn lớn	0% - 80%
Cổ phiếu niêm yết và các loại chứng khoán khác phù hợp với quy định của pháp luật	0% - 20%

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng (kể từ ngày giao dịch). Trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết chỉ được xem xét đầu tư nếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao và/hoặc trái phiếu được bảo lãnh bởi các ngân hàng có uy tín.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu là cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

3. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ, NGÂN HÀNG GIÁM SÁT, ĐẠI LÝ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN

- Công ty quản lý quỹ
- Tên tiếng Việt: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương
 - Tên tiếng Anh: TechcomCapital Company Limited
 - Tên viết tắt: TechcomCapital (TCC)
 - Giấy phép thành lập: Số 40/UBCK-GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/10/2008 và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 07/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 26/03/2013
 - Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng (bốn mươi tỷ đồng)
 - Địa chỉ đăng ký: Tầng 10, số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 - Điện thoại: (+84) 4 39446368 Fax: (+84) 4 39446583

TechcomCapital thuộc sở hữu 100% của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

- Ngân hàng giám sát và lưu ký
- Tên ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
 - Giấy phép hoạt động: Số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008
 - GCNĐK hoạt động lưu ký: Số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015
 - Trụ sở chính: P1810-P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6, Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: (+84) 4 3936 8000 Fax: (+84) 4 3938 6321

- Đại lý phân phối
- Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ thương (“TCS”)
 - Địa chỉ: Tầng 4,5 số 9 Tô Hiến Thành, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
 - Giấy phép thành lập và hoạt động: số 98/UBCK- GP ngày 18/09/2008 và Giấy phép điều chỉnh số 48/GPĐC-UBCK ngày 31/10/2013 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Điện thoại: (+84) 4 2220 1039 Fax: (+84) 4 2220 1032

Danh sách Đại Lý Phân phối và các Điểm Nhận Lệnh có thể thay đổi bất kỳ lúc nào sau khi hoàn thành các thủ tục thông báo tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của Pháp Luật.

Đại lý chuyển nhượng

- Tên tổ chức được ủy quyền: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- Giấy phép hoạt động: Quyết định số 171/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- GCNĐK hoạt động chuyển nhượng: Quyết định số 2880/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- Trụ sở chính: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: +84 4 39747113 Fax: +84 4 39747120

Quản trị quỹ

- Tên tổ chức được ủy quyền: Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
- Giấy phép hoạt động: Số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008
- GCNĐK hoạt động lưu ký: Số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015
- Trụ sở chính: P1810-P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6, Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (+84) 4 3936 8000 Fax: (+84) 4 3938 6321

Công ty kiểm toán

Năm đầu tiên, công ty kiểm toán của Quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ đề cử để Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua. Các năm sau đó, Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán.

4. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

Mệnh giá	10.000 (mười nghìn) đồng/ đơn vị quỹ
Giá phát hành lần đầu	bao gồm mệnh giá (10.000 (mười nghìn) đồng/đơn vị quỹ) & Phí Phát hành Giá phát hành lần đầu = 10.000 VNĐ x (1+Phí Phát hành lần đầu)
Giá phát hành tiếp theo	Giá Phát hành sẽ theo NAV tại Ngày Giao Dịch trên một Đơn Vị Quỹ cộng Phí Phát hành.
Đồng tiền thanh toán	Đồng Việt Nam (VNĐ)
Chương trình Đầu Tư Định Kỳ (ĐTĐK)	ĐTĐK là một chương trình cho phép định kỳ mỗi tháng hoặc mỗi quý bằng cách mua định kỳ các Đơn Vị Quỹ, Nhà Đầu Tư sẽ đầu tư một khoản tiền cố định để mua Chứng Chỉ Quỹ.

Nhà Đầu Tư sử dụng các lệnh tự động hoặc lệnh chờ để thực hiện chương trình

Đầu Tư Định Kỳ.

Ngày ĐTDK là ngày thứ mười lăm hàng tháng hoặc hàng quý.

Các hạn mức tối thiểu	Mua	1.000.000 VNĐ (một triệu đồng)
	Bán	100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ ngoại trừ trường hợp Lệnh Bán yêu cầu giám số Đơn Vị Quỹ nắm giữ về 0 (không)
	Chuyển đổi Quỹ	100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ hoặc toàn bộ Số dư trong tài khoản (nếu trong Tài khoản có dưới 100 Đơn Vị Quỹ)
	Số dư tài khoản tối thiểu:	Không áp dụng
Giao dịch Đơn Vị Quỹ	Các Đơn Vị Quỹ có thể được mua, bán, chuyển đổi hay chuyển nhượng vào Ngày Giao Dịch như quy định tại Mục IX.3 tại Bản Cáo Bạch chi tiết. Giá trị bán ròng sau khi trừ phí, thuế (nếu có) sẽ được thanh toán cho Nhà Đầu Tư trong vòng 5 (năm) Ngày Làm Việc sau Ngày Giao Dịch.	
Tần suất giao dịch	Nhà đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi Quỹ hoặc chuyển nhượng Đơn vị Quỹ vào một trong các Ngày Giao Dịch. Ngày Giao Dịch được xác định như sau: <ul style="list-style-type: none">- Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (tần suất giao dịch hàng ngày).- Ngày Giao Dịch sẽ không bao gồm các ngày nghỉ lễ, kể cả nghỉ bù theo quy định của pháp luật. NAV của Quỹ được tính xác định hàng tuần vào mỗi ngày gần nhất trước Ngày Định Giá và được công bố trên trang điện tử của TCC và thông qua các Đại Lý Phân Phối. NAV/Đơn Vị Quỹ sẽ được làm tròn xuống đến 2 (hai) số thập phân.	
Thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ lần đầu	Tối thiểu 20 ngày, tối đa 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.	
Nơi đăng ký giao dịch Chứng Chỉ Quỹ	Nhà đầu tư có thể đăng ký mua, bán Chứng Chỉ Quỹ sau đợt phát hành lần đầu thông qua các Đại Lý Phân Phối và/hoặc Điểm Nhận Lệnh do TechcomCapital chỉ định được công bố chi tiết trong Bản Cáo Bạch của Quỹ.	

5. THÔNG TIN VỀ GIÁ DỊCH VỤ, CHI PHÍ VÀ THUẾ

5.1 Giá dịch vụ giao dịch

Các khoản phí sau đây sẽ được tính cho Nhà Đầu Tư khi thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ

LOẠI DỊCH VỤ	MỨC GIÁ
Giá dịch vụ Phát hành	0%

LOẠI DỊCH VỤ

MỨC GIÁ

Giá dịch vụ mua lại

Giá dịch vụ mua lại được tính bằng tỷ lệ phần trăm giá trị của lệnh bán, tùy thuộc vào thời gian nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ cụ thể như sau:

Chứng chỉ Quỹ phát hành trước 09/05/2015: 0,00%

Chứng chỉ Quỹ phát hành sau 09/05/2015:

Thời gian nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ	Giá dịch vụ Mua lại (% giá trị Lệnh Bán)
Trong vòng 03 tháng	1,00%
Từ trên 03 tháng đến tròn 09 tháng	0,50%
Từ trên 09 tháng trở lên	0,00%

Giá dịch vụ Mua lại áp dụng cho ĐTDK được thu khi Nhà Đầu Tư bán Chứng Chỉ Quỹ.

Giá dịch vụ Mua lại sẽ được trừ vào khoản tiền bán được trả lại cho các nhà đầu tư khi thực hiện các lệnh bán và được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ.

Trường hợp Nhà Đầu Tư mua Chứng Chỉ Quỹ nhiều lần, mua theo chương trình ĐTDK hoặc tái đầu tư bằng nguồn cổ tức của Quỹ không phải chịu giá dịch vụ phát hành, thời gian nắm giữ sẽ được tính theo nguyên tắc các Chứng Chỉ Quỹ mua trước sẽ được bán trước, các Chứng Chỉ Quỹ mua theo lệnh thường sẽ được ưu tiên bán trước các Chứng Chỉ Quỹ mua theo chương trình ĐTDK (khi vẫn trong thời hạn của chương trình).

Giá dịch vụ Mua lại sẽ được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối căn cứ theo hợp đồng ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối.

Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ

Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán Chứng Chỉ Quỹ này và mua Chứng Chỉ Quỹ khác tại ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một Lệnh Bán.

Giá dịch vụ Chuyển Đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị giao dịch bán và bằng mức 0.2% giá trị Lệnh Bán. Các khoản thuế giao dịch, phí chuyển tiền ngân hàng, nếu có, sẽ được khấu trừ vào số tiền thu được từ Lệnh Bán trong Lệnh Chuyển Đổi. Lệnh Chuyển Đổi được xử lý bởi Đại Lý Chuyển Nhượng như là Lệnh Bán và tiếp theo sau là Lệnh Mua được thực hiện tại Ngày Giao Dịch tương ứng nhưng được bảo lưu thâm niên đã tham gia Quỹ trước chuyển đổi. Thâm niên được bảo lưu theo nguyên tắc:

- i. Công ty Quản lý Quỹ sẽ ưu tiên chuyển đổi theo thời gian Nhà Đầu Tư sở hữu Chứng Chỉ Quỹ (nếu là lệnh thường).
- ii. Công ty Quản lý Quỹ sẽ ưu tiên chuyển đổi theo nguyện vọng Nhà Đầu Tư hoặc các Chứng Chỉ Quỹ có thời gian đầu tư lâu hơn.

LOẠI DỊCH VỤ

MỨC GIÁ

Lệnh Bán và Lệnh Mua được xử lý bởi Đại Lý Chuyên Nhượng theo quy trình mô tả ở trên với Lệnh Bán được thực hiện trước, Lệnh Mua được xử lý sau.

Lệnh Chuyển Đổi được đặt bằng số lượng Đơn Vị Quỹ.

Giá dịch vụ chuyển nhượng

300.000 VNĐ cho một giao dịch chuyển nhượng, do bên chuyển nhượng thanh toán.

5.2 Giá dịch vụ điều hành và quản lý quỹ

Các loại chi phí sau được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ

LOẠI DỊCH VỤ

DIỄN GIẢI

Giá dịch vụ Quản Lý

1,50%/năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ

Giá dịch vụ giám sát

0,03%/năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ và thấp nhất là 22.200.000 đồng/tháng.

Giá dịch vụ Lưu Ký

0,05% /năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ và thấp nhất là 16.000.000 đồng/tháng.

Giá dịch vụ giao dịch chứng khoán: 150.000 VNĐ/giao dịch.

Mức giá dịch vụ trên chưa bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho Trung tâm lưu ký, chi phí pháp lý, chi phí tem thư, v.v....

Giá dịch vụ Quản trị Quỹ

0,04% /năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ và thấp nhất là 76.000.000 đồng/tháng.

Giá dịch vụ soạn báo cáo tài chính sẽ là 5.875.000 đồng/tháng và áp dụng từ ngày quỹ bắt đầu giao dịch theo tần suất hàng ngày.

Giá dịch vụ Đại Lý Chuyên nhượng

Giá dịch vụ cố định hàng tháng: 10.000.000 đồng/tháng

Giá dịch vụ giao dịch:

- 400 giao dịch đầu tiên: Miễn phí
- Từ giao dịch 401 trở đi: 0,01% giá trị giao dịch/1 giao dịch (Giá trị giao dịch = số lượng CCQ giao dịch x NAV/CCQ mà TCC công bố tại ngày giao dịch liền trước)

Giá dịch vụ thực hiện quyền:

- Lập danh sách thực hiện quyền: 1.000.000 đồng/lần lập danh sách
- Phân phối cổ tức: miễn phí

Chi phí Kiểm Toán

Phí Kiểm Toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với công ty kiểm toán và sẽ được xác định hàng năm vào cuối năm tài chính của Quỹ.

Chi phí ngoài biểu phí và chi phí khác

Nhà đầu tư vui lòng tham khảo Bản Cáo Bạch chi tiết hoặc liên lạc Công Ty Quản Lý Quỹ để biết thông tin chính xác

Biểu phí trên chưa bao gồm GTGT (nếu có) cho từng loại nghiệp vụ phải trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan.

5.3 Thuế áp dụng cho Nhà Đầu Tư

Thuế áp dụng đối với các giao dịch của nhà đầu tư tuân theo biểu thuế hiện hành và sẽ thay đổi tại từng thời điểm theo quy định của pháp luật. Nhà đầu tư cần tham khảo các quy định có liên quan hoặc chuyên gia trong lĩnh vực thuế để có được thông tin cần thiết cho quyết định đầu tư của mình.

6. NHỮNG RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ TCBF

Rủi ro tín dụng	Rủi ro tín dụng hay rủi ro là rủi ro mà tổ chức phát hành không thể đáp ứng các nghĩa vụ của mình đối với phần vốn gốc và lãi khi đến hạn thanh toán. Rủi ro này chủ yếu liên quan đến các chứng khoán có thu nhập cố định như trái phiếu. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét cẩn trọng và thường xuyên đánh giá chất lượng tín dụng trong quá trình lựa chọn đầu tư vào trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định khác.
Rủi ro lãi suất	Là rủi ro mà giá trị hợp lý của các dòng tiền trong tương lai của chứng khoán có thu nhập cố định bị biến động do những thay đổi của lãi suất thị trường, dẫn tới giá thị trường của chứng khoán thay đổi. Thông thường, giá thị trường của trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định biến động ngược chiều với lãi suất. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lãi suất bằng cách giữ kỳ hạn của trái phiếu phù hợp với các kỳ vọng về lãi suất, cụ thể là nắm giữ trái phiếu có lãi suất cố định với kỳ hạn ngắn hơn và nhiều trái phiếu có lãi suất thả nổi hơn khi lãi suất được dự báo tăng và ngược lại khi lãi suất được dự báo giảm.
Rủi ro lạm phát	Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát. Ví dụ trong môi trường lạm phát tăng, sức mua hay giá trị thực của các dòng tiền trong tương lai (mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ) sẽ giảm. Khi đó lợi suất kỳ vọng của trái phiếu tăng lên dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Rủi ro lạm phát đối với danh mục trái phiếu có thể được giảm thiểu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng trong dài hạn.

Rủi ro tỷ giá	<p>Do tài sản và nợ phải trả của Quỹ đều được trình bày bằng đồng Việt Nam, là đơn vị tiền tệ sử dụng của Quỹ. Vì vậy, các Nhà Đầu Tư nước ngoài sẽ phải chịu rủi ro tỷ giá trong thời gian đầu tư tại Việt Nam. Việc bảo vệ Nhà Đầu Tư nước ngoài tránh khỏi rủi ro này nằm ngoài khả năng của Quỹ và vì vậy mặc dù rủi ro tỷ giá trong trung hạn tại Việt Nam trong thời điểm hiện nay được cho là tương đối thấp do tình hình kinh tế vĩ mô được giữ ổn định, cán cân thương mại thặng dư và Chính phủ thể hiện quyết tâm duy trì sự ổn định của đồng Việt Nam, các Nhà Đầu Tư nước ngoài, nếu thấy cần thiết, cần phải tìm kiếm các công cụ để tự phòng ngừa rủi ro này.</p>
Rủi ro thanh khoản	<p>là rủi ro mà nhà đầu tư không bán lại được chứng chỉ quỹ vào ngày giao dịch chứng chỉ quỹ do các chứng khoán trong danh mục của quỹ không thanh khoản được hoặc do việc nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ thuộc các trường hợp thực hiện một phần lệnh bán hoặc tạm dừng lệnh bán theo quy định của Điều lệ quỹ.</p> <p>Đối với các chứng khoán trong danh mục của quỹ, rủi ro thanh khoản sẽ được theo dõi trên cơ sở số ngày cần thiết để bán mỗi chứng khoán trong danh mục dựa trên dữ liệu giao dịch bình quân của chứng khoán đó trong năm liền trước. Các phương pháp cần thiết khác sẽ được tiến hành để giữ thời gian thoái vốn bình quân nằm trong các khoảng thời gian mục tiêu theo nguyên tắc cản trọng giới hạn trong quy định nội bộ.</p>
Rủi ro biến động giá	<p>Rủi ro về biến động giá của Quỹ phát sinh khi một hay một số Nhà Đầu Tư đang nắm giữ một số lượng lớn Đơn Vị Quỹ quyết định thực hiện Lệnh Bán các Đơn Vị Quỹ này cùng lúc. Điều này có thể ảnh hưởng bất lợi tới giá của Đơn Vị Quỹ nếu các Lệnh Bán này đòi hỏi Công Ty Quản Lý Quỹ phải thoái vốn các khoản đầu tư tại mức giá thấp. Các quy định về thực hiện một phần lệnh bán và tạm dừng lệnh bán có thể giảm thiểu rủi ro biến động giá của Quỹ.</p>
Rủi ro tái đầu tư	<p>Rủi ro tái đầu tư là rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu với dòng tiền từ lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ và gốc trái phiếu nhận được vào thời điểm đáo hạn được đem đi tái đầu tư nhằm thu lợi nhuận (lãi-trên-lãi). Rủi ro tái đầu tư phát sinh khi mặt bằng lãi suất tại thời điểm tái đầu tư thấp hơn so với lãi suất kỳ vọng trước đó. Ngoài ra, một số chứng khoán có thu nhập cố định được phát hành kèm theo quyền cho phép người phát hành mua lại chứng khoán đó trước hạn, thường là khi lãi suất thị trường có xu hướng giảm. Điều này khiến Quỹ có thể phải đối mặt với rủi ro tái đầu tư phần tiền thu hồi tại mức sinh lợi thấp hơn, do đó làm giảm thu nhập từ lãi của Quỹ.</p>

Rủi ro pháp lý	Đây là rủi ro có thể phát sinh khi Luật hoặc các quy định pháp lý thay đổi hoặc sự diễn giải và thi hành Luật và các quy định pháp lý này thay đổi khiến cho Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ bị ảnh hưởng. Những thay đổi về Luật hay các quy định pháp lý thường được thông báo trước khi có hiệu lực. Mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục sẽ được đánh giá, và nếu cần thiết và khả thi, Quỹ sẽ thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư hoặc đối tượng các công ty được đầu tư.
Rủi ro bất khả kháng	Đây là rủi ro khi những sự kiện bất thường (thảm họa thiên nhiên, khủng hoảng chính trị, trục trặc trong hệ thống máy tính ...) phát sinh có ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ.

7. CHÍNH SÁCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Việc phân phối lợi nhuận của Quỹ cho Nhà Đầu Tư sẽ do Công ty Quản Lý Quỹ đề xuất trên cơ sở các báo cáo tài chính đã kiểm toán xác nhận có đủ lợi nhuận để phân phối và được Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận (nếu được ủy quyền). Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của Pháp Luật trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phân phối nếu sau khi phân phối:

- Quỹ không còn đủ khả năng tài chính để thực hiện các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của mình theo quy định của Pháp Luật; hoặc
- Giá trị tài sản ròng của Quỹ dưới mức tối thiểu do Pháp Luật quy định.

Nhà Đầu Tư có thể nhận cổ tức bằng tiền hoặc dùng để tái đầu tư:

- Lựa chọn Nhận Cổ Tức Bằng Tiền ("DPP"): Nhà Đầu Tư muốn nhận cổ tức bằng tiền cần phải nêu rõ lựa chọn của mình trong Đơn Đăng Ký mở tài khoản giao dịch.
- Lựa chọn Tái Đầu tư Cổ tức ("DRIP"): Nhà Đầu Tư muốn dùng cổ tức để tái đầu tư sẽ nhận được thêm các Đơn Vị Quỹ. Cổ tức được trả cho Nhà Đầu Tư sẽ được tự động tái đầu tư tại NAV của Quỹ trong Ngày Giao Dịch liền sau ngày trả cổ tức. Số lượng các Đơn Vị Quỹ của Nhà Đầu Tư do đó sẽ tăng bằng với số cổ tức phải trả chia cho NAV vào Ngày Giao Dịch đó. Cổ tức được dùng để tái đầu tư giống như việc Nhà Đầu Tư nhận được cổ tức bằng tiền mặt và dùng số tiền đã nhận được để tái đầu tư và đồng thời:
 - Các khoản đầu tư dưới hình thức DRIP sẽ không phải trả Phí Phát hành.
 - Không phải trả Phí Mua lại hoặc Phí Chuyển Đổi đối với khoản đầu tư từ DRIP.

Nhà Đầu Tư cần phải nêu rõ lựa chọn của mình trong hai lựa chọn trên, DPP hoặc DRIP, được ghi trong Đơn Đăng Ký. Nếu Nhà Đầu Tư không có sự lựa chọn, lựa chọn DRIP được tự động áp dụng.

Việc phân phối cổ tức và tần suất thanh toán sẽ tùy thuộc vào lợi nhuận có thể phân phối và sự chấp thuận của Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại diện Quỹ (nếu được ủy quyền). Cổ tức sẽ được chi trả trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày được công bố và được chuyển vào tài khoản ngân hàng của Nhà Đầu Tư theo đăng ký trong Sổ Đăng Ký vào ngày thanh toán cổ tức, sau khi được khấu trừ các loại thuế có liên quan.

Nhà Đầu Tư có trong danh sách chốt trong sổ Đăng Ký tại Ngày Giao Dịch được công bố bởi TCC cho việc chia cổ tức (“Ngày Chốt Danh Sách”) được xem là đủ điều kiện để nhận cổ tức.

8. CHẾ ĐỘ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ

8.1 Báo cáo gửi cho Nhà Đầu Tư

Các báo cáo sẽ được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư thông qua trang thông tin điện tử của TCC, hoặc gửi đến địa chỉ thư điện tử của Nhà Đầu Tư hoặc được cung cấp tới các Đại Lý Phân Phối. Công bố thông tin sẽ được thực hiện trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc kỳ tài chính bán niên; và trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Nhà Đầu Tư có quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.

Các báo cáo sau sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu Tư:

Thông kê giao dịch, tài khoản, giá trị NAV ... Hàng tháng, quý, năm Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thông kê giao dịch, sao kê tài khoản giao dịch, tài khoản phụ, báo cáo giá trị NAV và các thay đổi NAV của Quỹ và các báo cáo khác theo luật định cho Nhà Đầu Tư .

Đối với Nhà Đầu Tư giao dịch trên tài khoản ký danh, Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức được ủy quyền bởi Công Ty Quản Lý Quỹ (trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép) sẽ gửi thông kê giao dịch và sao kê tài khoản phụ nếu Nhà Đầu Tư có yêu cầu bằng văn bản. Thời hạn cung cấp thông tin là trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của Nhà Đầu Tư.

Báo cáo Quỹ

TCC sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư các thông tin sau:

- Bản cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động quản lý quỹ của Công Ty Quản Lý Quỹ, theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu do SSC quy định;
- Báo cáo thông kê phí giao dịch của hoạt động đầu tư của quỹ hàng năm và bán niên;
- Báo cáo tài chính của Quỹ theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu SSC quy định;
- Báo cáo hoạt động của quỹ và thông kê phí giao dịch cũng sẽ được bổ sung vào Bản Cáo Bạch cập nhật sau một năm hoạt động và sẽ được cập nhật ít nhất một lần một năm.

Báo cáo bất thường

Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quỹ phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các báo cáo về việc phân phối lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sáp nhập quỹ hay sau các quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ.

8.3. Thông tin liên lạc

Để biết thêm thông tin chung, xin liên hệ:

Công Ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương (TechcomCapital)

Địa chỉ: Tầng 10, Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84) 4 39446368

Fax: (+84) 4 39446583

Website: www.techcomcapital.com.vn

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương